

Số: /2022/QĐST-HNGĐ.

Cần Giờ, ngày 20 tháng 01 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 132/2021/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Néang N, sinh năm 1985.

HKTT: ấp A, xã B, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Tô Tấn P, sinh năm 1978.

HKTT: ấp C, xã D, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: ấp E, xã F, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Néang N và ông Tô Tấn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 02 con chung tên Tô Thị Ngọc T, sinh ngày 13/11/2002 và Tô Thị Ngọc G, sinh ngày 28/10/2009. Khi ly hôn, bà Néang N và ông Tô Tấn P thống nhất giao trẻ Tô Thị Ngọc G cho bà Néang N trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Néang N và ông Tô Tấn P không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp

dưỡng nuôi con chung. Riêng trẻ Tô Thị Ngọc T đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên đương sự, của cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: bà Neáng N và ông Tô Tấn P khai không có.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Neáng N tự nguyện nộp toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0045434 ngày 16/11/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Neáng N được trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cần Giờ;
- Chi cục THADS huyện Cần Giờ;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phù Quốc Tuấn